

Bản án số: **159/2021/HSST**
Ngày: 22/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lò Thị Hiêng

2. Bà Tạ Thị Nành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Bị cáo: **Lý Thị D** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1973; tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản Pơ Mú, xã M, huyện A, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: Không; Con ông: Lý A C và con bà: Vàng Thị Ch; Chồng bị cáo: Tráng A D; bị cáo có 01 con - sinh năm 1998; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2021. Sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Ông Nguyễn Trần D1 - Luật sư trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt);

- Người phiên dịch: Ông Dương Văn K; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 08/6/2021, tại khu vực bản Loọng Háy, xã Mường Phăng, phát hiện Lý Thị D đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn hoạt động về ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra thì D giật đứt quai túi vải màu đen đang khoác trên người vớt xuống đường cách chân 20 cm. Tổ công tác mời người chứng kiến kiểm tra túi vải D vớt xuống đường phát hiện bên trong có một lọ nhựa màu trắng chứa 2,79 gam Heroine được chia thành 16 gói nhỏ đều gói bằng nilon màu hồng. D khai toàn bộ số Heroine trên D mua của 01 người đàn ông dân tộc Thái không quen biết ở đường thuộc bản Loọng Háy, xã Mường Phăng với giá 1.000.000 đồng vào khoảng 7 giờ cùng ngày D cất vào túi vải đeo trên người, mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Đến 14 giờ cùng ngày khi D đi bộ xuống bản Loọng Háy, xã Mường Phăng thì bị bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 08/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ và kết luận giám định số 638/GĐ-PC09 ngày 17/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy loại Heroine có khối lượng 2,79 gam, sau giám định hoàn lại 2,29 gam Heroine. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số 112/CT-VKSTPĐBP ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Lý Thị D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ. Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo Lý Thị D từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 2,29 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau giám định; 01 chiếc túi màu đen bị đứt quai; 01 lọ nhựa; 16 mảnh nilon màu hồng.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên. Đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân của bị cáo, bị cáo dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế, thật thà khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có tiền án tiền sự nên đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án mức thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo là

cá nhân thuộc hộ nghèo, điều kiện kinh tế khó khăn và sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 20 phút ngày 08/6/2021, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 08/6/2021, kết luận giám định số 638/GĐ-PC09 ngày 17/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Cục nhỏ chất bột màu trắng đục là ma túy loại Heroine có khối lượng 2,79 gam, sau giám định hoàn lại 2,29 gam Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Thị D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 14 giờ 40 phút, ngày 08/6/2021 tại khu vực bản Loong Háy, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ, D đã có hành vi cất giấu tổng 2,79 gam Heroine trên người của mình, mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Hành vi nêu trên của D có đủ các yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Lý Thị D là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Qua phân xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa thể hiện nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là do bản thân bị cáo thiếu ý thức rèn luyện bản thân, tu dưỡng phẩm chất đạo đức và thiếu ý thức trong việc chấp hành các quy định của pháp luật; nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do lối sống buông thả, nghiện ma túy nên bị cáo đã lao vào con đường phạm tội.

Ngày 08/6/2021 bị cáo đã có hành vi cất giấu ma túy trên người mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Ngày 13/6/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện

Biên Phủ đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và bắt tạm giam bị cáo về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Thị D đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện lao động, học tập, cải tạo sửa chữa lỗi lầm để trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, trước khi bị bắt bị cáo không có nghề nghiệp mà chỉ ở nhà làm nương, bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Đối với 2,29 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau giám định là chất nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ; 01 chiếc túi màu đen bị đứt quai và 01 lọ nhựa, 16 mảnh nilon màu hồng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[5] Án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo, điều kiện kinh tế khó khăn và sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Vì vậy HĐXX miễn án phí hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Thị D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (08/6/2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

4. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 2,29 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau giám định; 01 chiếc túi màu đen bị đứt quai; 01 lọ nhựa; 16 mảnh nilon màu hồng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2021 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên*).

5. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/9/2021).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- Nhà tạm giữ CA TPĐBP;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- HS Thi hành án HS;
- L- u hồ sơ vụ án;
- L- u VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Tám

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 22 tháng 9 năm 2021. Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lò Thị Hiêng

2. Bà Tạ Thị Nành

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 163/2021/TLST - HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Thị D**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1973; tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản Pơ Mú, xã M, huyện A, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập, do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

3. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lý Thị D** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

4. Về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (08/6/2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

5. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 2,29 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau giám định; 01 chiếc túi màu đen bị đứt quai; 01 lọ nhựa; 16 mảnh nilon màu hồng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2021 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên*).

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

6. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/9/2021).

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

8. Hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố và xét xử đều hợp pháp, kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 50 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Tám

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- Nhà tạm giữ CA TPĐBP;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- HS Thi hành án HS;
- L- u hồ sơ vụ án;
- L- u VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Tám

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 15/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Khắc Phả; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/10/1968;

Nơi cư trú: Tổ 02, xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Thợ xây; Con ông: Phạm Khắc Phiệt (Đã chết); Con bà: Lưu Thị Tơ-sinh năm 1941 (Còn sống); Vợ: Nguyễn Thị Nhung; Bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
- Tuyên bố bị cáo Phạm Khắc Phả phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Xử phạt bị cáo Phạm Khắc Phả 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (29/10/2018).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine, 0,53 gam Methamphetamine (vật chứng hoàn lại sau giám định), 01 vỏ bao thuốc lá Kent, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 02 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, 02 mảnh nilon màu trắng trong suốt, 03 ống Novocain 3% loại 2ml, 01 bơm kim tiêm loại 3ml đã qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2019 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại cho chị Nguyễn Thị Nhung chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE, màu sơn đen, số máy JC54E-3044701, số khung RLHJC5381EZ029004, BKS 27B1-382.20 kèm chìa khóa xe.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/3/2019).

THẨM PHÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ SƠ THẨM

*Kính gửi: UBND xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ,
tỉnh Điện Biên*

Ngày 06 tháng 3 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Khắc Phả; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/10/1968;

Nơi cư trú: Tổ 02, xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Thợ xây; Con ông: Phạm Khắc Phiệt (Đã chết); Con bà: Lưu Thị Tơ sinh năm 1941 (Còn sống); Vợ: Nguyễn Thị Nhung; Bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 15 ngày 06/3/2019 hội đồng xét xử sơ thẩm đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
 - Tuyên bố bị cáo Phạm Khắc Phả phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
 - Xử phạt bị cáo Phạm Khắc Phả 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (29/10/2018).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine, 0,53 gam Methamphetamine (vật chứng hoàn lại sau giám định), 01 vỏ bao thuốc lá Kent, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 02 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, 02 mảnh nilon màu trắng trong suốt, 03 ống Novocain 3% loại 2ml, 01 bơm kim tiêm loại 3ml đã qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2019 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại cho chị Nguyễn Thị Nhung chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE, màu sơn đen, số máy JC54E-3044701, số khung RLHJC5381EZ029004, BKS 27B1-382.20 kèm chìa khóa xe.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về

những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/3/2019).

Căn cứ vào Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên thông báo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú được biết.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HSVA;

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy Thành